Mẫu số 27-HS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2019/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân.

Thẩm phán: Bà Phan Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Dung;

Bà Dương Thị Lý Anh;

Bà Phạm Thị Mai Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 398/2019/TLHS- ST ngày 21 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Cầm Văn V, sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã P, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cầm Văn D và con bà Cà Thị X; có vợ là Quàng Thị H và 02 con; con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án. Bán án số 01/2012/HSST ngày 08/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử 07 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 09/6/2016 (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 11/10/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội.

2. Bùi Thị N, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Xóm Đảng 01, xã C, huyện L, tỉnh H Bình; Nơi đã cư trú: Huyện S, tỉnh QT, Trung Quốc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và con bà Bùi Thị Ch; có chồng là Hoàng S (Quốc tịch: Trung Quốc) và 02 con; con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 11/10/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội.

- *Người bào chữa cho bị cáo*:

+ Ông Phạm Trọng Vinh - Luật sư thuộc Công ty luật Vinh Phát, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội là Người bào chữa cho bị cáo Cầm Văn V.

+ Bà Trần Thị Thu Phương - luật sư thuộc Công ty luật Thiên Đức, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội là Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 2 giờ 20 phút ngày 11/10/2018, tại khu vực Cổng bến xe Yên Nghĩa thuộc phường YN, quận HĐ, Hà Nội. Tổ công tác Công an quận TH phát hiện Cầm Văn V vừa xuống xe khách đi bộ đến trước số nhà 983 đường Quang Trung kéo dài, quận Hà Đông có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi áo khoác ngực phía trong bên trái của V 01 hộp hình chữ nhật kích thước khoảng (15x10x2)cm được bọc nhiều lớp nilon, trong chứa chất bột màu trắng ngà. Cầm Văn V khai đó là ma túy (heroin). Ngoài ra còn thu giữ của V 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ và 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ đen; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cầm Văn V.

Tại bản kết luận giám định số 6190/KLGĐ-PC09 ngày 18/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"...01 bánh chất bột màu trắng ngà kích thước (15x10x2)cm là ma túy loại Hêrôin, khối lượng 310,62 gam./.".

Tại cơ quan điều tra, Cầm Văn V khai: Khoảng cuối năm 2016, Cầm Văn V đi làm thuê tại Trung Quốc và quen biết với Bùi Thị N (Tên gọi khác là L), sau đó hai người trao đổi cho nhau số điện thoại. Sau khi biết V đã có tiền án về tội ma túy, V và N bàn nhau mua bán ma túy cụ thể: Cầm Văn V sẽ về Việt Nam tìm mua hêrôin và giao cho N mang sang Trung Quốc bán, mỗi bánh ma túy (heroine) N sẽ trả cụng cho V 30.000.000 đồng. Tháng 4/2018, Cầm Văn V

về Việt Nam liên lạc với một đối tượng người Lào khoảng 50 tuổi, tên K (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) ở khu vực biên giới Việt - Lào thỏa thuận giá mua ma túy. Sau đó V thông báo cho Bùi Thị N biết có 3 mức giá mua heroin là 80.000.000 đồng; 100.000.000đồng và 120.000.000đồng/01 bánh (heroine). Bùi Thị N bảo V mua loại 120.000.000đồng/bánh để bán sang Trung Quốc.

Ngày 26/9/2018, Bùi Thị N gọi điện thoại cho V bảo V xuống Hà Nội lấy tiền mua ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày V cùng đối tượng Cà Văn H (sinh năm 1993, nhà ở Ch, MC, Sơn La - là bạn V) đến khách sạn Happy Hotel tại số 9/294 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình và lên phòng 501 của khách sạn thì gặp N và một người phụ nữ tên Loan là bạn N đang ở đó. Cầm Văn V nhận của Bùi Thị N 150.000.000 đồng để mua 01 bánh heroin giá 120.000.000đồng, và 30.000.000đồng là tiền công của V. Nhận tiền xong V và H về Sơn La. Đến 21 giờ ngày 09/10/2018, V đi ra khu vực biên giới Việt - Lào mua 01 bánh heroin của đối tượng K (người Lào) với giá 80.000.000 đồng và mang về cất giấu tại một nhà hoang ở huyện Mộc Châu, Sơn La (V không nhớ địa chỉ cụ thể). Cầm Văn V thông báo cho N biết, N bảo V mang ma túy về cửa khẩu Móng Cái, Quảng Ninh sẽ có người của N đến nhận. Khoảng 22 giờ ngày 10/10/2018, V mang 01 bánh ma túy đi xe khách từ Mộc Châu, Sơn La về Hà Nội. Sau khi đến bến xe Yên Nghĩa, Hà Nội, V xuống xe chờ bắt xe khách đi Móng Cái, Quảng Ninh để giao ma túy thì bị kiểm tra, bắt giữ như trên.

Trên cơ sở tài liệu điều tra, lời khai của Cầm Văn V, Công an quận TH tiến hành kiểm tra phòng 501 khách sạn Happy Hotel số 9 ngõ 294 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội đã bắt giữ Bùi Thị N và thu giữ của N: 01 điện thoại di động Iphone; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Thị N và 6.000.000 đồng. Ngoài ra công an cũng thu của anh Nguyễn Thành Thắng (quản lý khách sạn Happy Hotel) 01 quyển hộ chiếu số B6685664 mang tên Bùi Thị N. Thu của anh Bùi Văn Phòng (anh trai Bùi Thị N) 01 thẻ ngân hàng China Contruction Bank số 6217003370008526863.

*Tại biên bản kiểm tra số điện thoại Masstel của Cầm văn V trong điện thoại có 2 sim số 0866601104, 0886919460. Điện thoại Oppo có 2 sim số 0847897886, 0988094215 của Cầm Văn V lưu số của Bùi Thị N trong máy điện thoại là "008618587609365 E Lê" (BL: 206)

*Căn cứ bản kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn số điện thoại 0866601104, 0886919460, 0847897886, 0988094215 của Cầm Văn V và số điện thoại 0982419718, 0346887759 của Bùi Thị N xác định:

- Ngày 25/9/2018: Số điện thoại 0866601104 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 7 cuộc. Số điện thoại 0346887759 của N gọi V 4 cuộc.

- Ngày 26/9/2018: Số điện thoại 0346887759 của Bùi Thị N gọi đến số 0866601104 của Cầm Văn V 01 cuộc, vào thời gian 18h12’29 giây.

- Ngày 8/10/2018: Số điện thoại 0866601104 và số 0886919460 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 02 cuộc. Bùi Thị N gọi lại cho V 02 cuộc.

- Ngày 9/10/2018: Số điện thoại 0886919460 và số 0866601104 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 04 cuộc. Bùi Thị N gọi lại 02 số điện thoại trên cho Cầm Văn V 06 cuộc.

- Ngày 10/10/2018:

+ Số điện thoại 0847897886 và số 0886919460; số 0866601104 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 10 cuộc. Bùi Thị N gọi cho V 08 cuộc.

+ Số điện thoại 0988094215 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 07 cuộc vào thời gian 12h08’, 12h21’, 13h03’, 13h49’, 13h56’, 14h05’; 20h16’. Số của Bùi Thị N gọi cho V 06 cuộc, thời gian 12h34’, 13h38’, 13h39’, 14h12’, 14h14’; 19h 59’.

+ Số số 0988094215 của Cầm Văn V gọi đến số 0982419718 cho Bùi Thị N 01 cuộc vào hồi 04h3’. Bùi Thị N gọi lại cho Cầm Văn V 01 cuộc vào hồi 19h12’.

- Ngày 11/10/2018: Số điện thoại 0886919460 của Cầm Văn V gọi đến số 0346887759 của Bùi Thị N 02 cuộc vào thời gian 1h18.

*Quá trình điều tra còn xác định Cầm Văn V, Bùi Thị N có liên quan đến vụ án mua bán trái phép chất ma túy (18 bánh hêrôin) do Công an thành phố Sùng Tả, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc đang thụ lý điều tra.

Công an thành phố Hà Nội, Công an thành phố Sùng Tả, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc cùng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành ghi lời khai đối với Cầm Văn V, Bùi Thị N xác định: Khi ở Trung Quốc, N quen Li(sinh năm 1985) và Hoà (sinh năm 1986) cùng trú tại huyện Thượng Tư, Quảng Tây, Trung Quốc. Li và Hòa nhờ N tìm người bán ma túy ở Việt Nam nên tháng 7/2018, N dẫn Li và Hoà đến nhà V ở Sơn La để phiên dịch cho Hòa, Li trao đổi mua bán 18 bánh heroine với

V. Sau đó N biết Li và Hoà bị Công an thành phố Sủng Tả, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bắt giữ thu giữ 18 bánh heroine. Cầm Văn V khai Bùi Thị N có dẫn Li, Hoà đến nhà V chơi, không nhận việc mua bán trái phép 18 bánh hêrôin với Li, Hoà.

Cơ quan điều tra đó có văn bản gửi Vụ hợp tác quốc tế - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, yêu cầu Công an Trung Quốc phối hợp cung cấp tài liệu liên quan và quan điểm xử lý đối với Cầm Văn V và Bùi Thị N trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy do Công an Trung Quốc điều tra, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Cơ quan điều tra ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến vụ án mua bán, vận chuyển 18 bánh hêrôin của Cầm Văn V, Bùi Thị N để điều tra xử lý sau.

Đối với đối tượng tên K (người Lào), đối tượng Cà Văn H và đối tượng tên Loan do Cầm Văn V, Bùi Thị N khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Cơ quan điều tra ra quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng tên K, Cà Văn H và đối tượng tên Loan để điều tra, xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra Cầm Văn V, Bùi Thị N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp lời khai nhân chứng, kết quả thu giữ điện tín, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 336/CT-VKS-P1 ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố:

Các Bị cáo Cầm Văn V, Bùi Thị N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo Cầm Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Bùi Thị N khai nhận hành vi phạm tội có mức độ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với các bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cầm Văn V, Bùi Thị N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Cầm Văn V tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2018.

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị N tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ nhà nước số điện thoại của bị cáo V và bị cáo N. Buộc bị cáo V phải nộp số tiền 30 triệu đồng hưởng lợi bất chính.

Trả cho bị cáo V một chứng minh thư nhân dân, bị cáo N một chứng minh thư nhân dân, một hộ chiếu.

Tạm giữ số tiền 6 triệu thu của bị cáo N để đảm bảo cho thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Do điều kiện hoàn cảnh và trình độ văn hóa của bị cáo V thấp nên bị cáo đã phạm tội, bị cáo khai báo thành khẩn, hành vi của bị cáo có thiên hướng về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Do nhận thức của bị cáo không đúng nên tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận không đúng. Còn tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức, chỉ là người chuyển tiền cho V, bị cáo không được hưởng lợi, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tố tụng: Quyết định tố tụng của các Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] - Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Cầm Văn V, Bùi Thị N tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật

chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận: Tháng 9/2018, Bùi Thị N đưa cho Cầm Văn V số tiền 150.000.000 đồng để mua một bánh Heroin.

Ngày 09/10/2018, Cầm Văn V ra khu vực biên giới Việt Lào mua một bách Heroin có khối lượng 310,62 gam với giá 80.000.000 đồng. Theo yêu cầu của N, V đem bánh Heroin này đến Móng Cái (Tỉnh Quảng Ninh) để giao cho người của N. Khi V để bánh Heroin ở trong túi áo khoác phía trước ngực trái đi xuống cổng bến xe Yên Nghĩa (Thuộc phường YN, quận HĐ, thành phố Hà Nội) thì bị Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Cầm Văn V, Bùi Thị N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Các bị cáo mặc dù nhận thức được mua bán ma túy là trái pháp luật, và được cơ quan pháp luật gió dục nhưng các bị cáo vẫn coi thường pháp luật mua bán một bánh Heroin.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Cầm Văn V là người hỏi giá ma túy rồi báo lại cho Bùi Thị N, là người trực tiếp ra khu vực biên giới Việt Lào mua 01 bánh Heroin rồi mang bánh Heroin đến Móng Cái để giao hàng theo yêu cầu của Bùi Thị N. Về nhân thân của bị cáo, bị cáo có một tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Bùi Thị N là người nhận tiền từ người Trung Quốc để mua Heroin rồi chuyển tiền cho V mua một bánh Heroin rồi giao cho V vận chuyển ma túy về Móng Cái để giao cho người của N.

Do đó, đối với các bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo N chưa có tiền án tiền sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Bị cáo V hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng từ việc mua bán ma túy nên cần buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra cho thu giữ:

- 01 hộp niêm phong trên niêm phong có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, đương sự Cầm Văn V, cán bộ Đỗ Q. Đây là vậy chứng của vụ án nên cho tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng. Đây là điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tiêu hủy 03 sim điện thoại trong 3 điện thoại di động.

- 01 chứng minh thư mang tên Cầm Văn V; 01 chứng minh thư, 01 quyển hộ chiếu mang tên Bùi Thị N không liên quan đến vụ án nên hoàn trả cho các bị cáo.

- Số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Bùi Thị N không liên quan đến vụ án nên hoàn trả cho bị cáo, nhưng cho tạm giữ để đảm bao thi hành án.

- 01 thẻ ngân hàng China Contruction Bank số 6217003370008526863 thu của Bùi Thị N liên quan đến vụ án Cầm Văn V, Bùi Thị N mua bán 18 bánh Heroin do Công an Trung Quốc đang điều tra, cơ quan điều tra đã tách hành vi này để điều tra xử lý sau nên cần trả lại cho cơ quan điều tra Công an Hà Nội, PC04

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Các Bị cáo Cầm Văn V, Bùi Thị N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Cầm Văn V tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2018.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bùi Thị N tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp niêm phong trên niêm phong có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, đương sự Cầm Văn V, cán bộ Đỗ Q.

+ 03 sim điện thoại bên trong 03 điện thoại.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: - 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Cầm Văn V: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cầm Văn V.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Thị N:

+ 01 chứng minh thư nhân dân, 01 quyển hộ chiếu mang tên Bùi Thị N;

+ Số tiền 6.000.000 đồng, nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội PC04/Đ5: 01 thẻ ngân hàng China Contruction Bank số 6217003370008526863 để điều tra xử lý trong vụ án Cầm Văn V, Bùi Thị N mua bán 18 bánh Heroin mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án để điều tra xử lý sau.

Hiện các vật chứng này đang ở kho vật chứng Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2019; số tiền hiện ở tài khoản 394901052728 tại Kho bạc nhà nước quận Hà Đông của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Buộc bị cáo Cầm Văn V phải truy nộp số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Mội bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo và luật sư bào chữa cho các bị

cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công án thành phố Hà Nội;
- Cục THA Dân sự thành phố Hà Nội;
- Trại số 1, Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Phòng TT-THAHN;
- Lưu: HSVA; Vp./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ngọc Huân